

Bản án số: 183/2024/HS-ST

Ngày 06 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chi;

Ông Nguyễn Hoàng Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Mai Thời Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 203/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024;

- Bị cáo: Lê Trung T, sinh năm 1991 tại Lâm Đồng; Căn cước công dân số: 06809100838X; nơi đăng ký thường trú: Tổ D, Khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Lâm T1 và bà Nguyễn Thị N; có vợ tên Hoàng Thị T2 (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2024; hiện nay, đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đ; có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Phan Phú C, sinh năm 1996; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Khoảng tháng 10/2023, **Lê Trung T** nhặt được 01 túi màu xám bên trong có chứa 05 khẩu súng, một số viên đạn và các bộ phận của súng nằm ở ven đường, thuộc **Tổ C, Khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai** và đưa về cất giấu tại **Tổ A, Khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai** (nơi **Lê Trung T** thuê ở trọ và không đăng ký tạm trú), nhằm mục đích bán cho người khác. Sau đó, **T** sử dụng mạng xã hội Facebook vào hội mua bán, trao đổi vũ khí, để tìm người có nhu cầu mua súng, đạn và cung cấp số điện thoại 0981111824 của **T**, để người mua liên lạc. Ngày 09/11/2023, có 01 tài khoản Facebook (ẩn danh) liên hệ với **T** để mua súng, đạn thì **T** giới thiệu khẩu súng dài 18cm, cán ốp gỗ màu nâu có quấn băng keo màu đen, thân súng bằng kim loại màu trắng đã rỉ sét, kiểu dáng súng bắn pháo với giá 10.000.000 đồng, nhưng người mua không đồng ý. Sau đó, **T** tiếp tục giới thiệu khẩu súng kim loại màu đen, kiểu Rulo, thân súng ghi số “357 MAG” và 07 viên đạn màu vàng, đầu chì. Để tin tưởng, người mua yêu cầu **T** đưa súng cùng 07 viên đạn đến khu vực cổng **Khu Công nghiệp A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**, để kiểm tra; nếu khẩu súng, đạn còn sử dụng được thì sẽ thỏa thuận giá cả, **T** đồng ý, rồi để khẩu súng và 07 viên đạn vào trong 01 hộp carton bằng giấy có kích thước dài 24cm, cao 04cm, ngang 18cm rồi dán kín. Sau đó, **T** nhờ **Phan Phú C** (sinh năm 1996 là bạn ở trọ cùng) mang 01 hộp giấy chứa súng, đạn đến địa điểm mà **T** đã hẹn với người mua thì bị **Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai** kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ tang vật gồm:

- 01 hộp carton bằng giấy có kích thước dài 24cm, cao 04cm, ngang 18cm bên trong có chứa 01 khẩu súng kim loại màu đen loại ru lô ổ đạn quay, thân súng ghi chữ số “357 MAG” và 07 viên đạn kim loại, vỏ đạn màu vàng đồng, đầu đạn màu đen chì.

- 01 xe mô tô Blade màu đỏ đen biển số 60F2-45199 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX màu đen.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an thành phố B** khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Lê Trung T**, tại **Tổ A, Khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**, thu giữ:

- 01 khẩu súng màu đen, dài 67cm, kiểu dáng súng bắn đạn hoa cải, vỏ bằng nhựa, trong hộp tiếp đạn không có đạn, trên nòng súng ghi chữ

“REMINGTON ARMS CO.INC.ILION.NY MADE IN USA”; 01 khẩu súng dài 17cm, cán ốp nhựa màu đen, thân súng bằng kim loại màu trắng đã rỉ sét, kiểu dáng súng rulo, ổ quay có 08 lỗ tiếp đạn (bên trong không có đạn), không ghi ký hiệu; 29 viên đạn giống nhau, loại đạn đầu chỉ, đầu đạn bo tròn màu đen; thân bằng kim loại màu vàng hình trụ, đáy có đường kính 0,6cm, ghi chữ “SB”; 09 viên đạn giống nhau bằng kim loại hình trụ, có chiều dài 4,7cm, màu vàng, không có đầu đạn, vị trí phía trên đỉnh có đồ keo màu trắng, đáy có đường kính 1,5cm, ở giữa có sơn màu đỏ, không ghi ký hiệu; 02 viên đạn giống nhau, loại đạn đầu cao su màu đen, có chiều dài 2,3cm; thân bằng kim loại màu vàng hình trụ, đáy có đường kính 0,9cm, ở giữ đáy có sơn màu đỏ, không ghi ký hiệu; 02 vỏ đạn bằng kim loại hình trụ màu vàng giống nhau, bên trong rỗng, có chiều dài 4,5cm; đáy có đường kính 1,5cm, ở giữa sơn màu đỏ có vết lõm, không ghi ký hiệu; 01 vỏ đạn bằng kim loại hình trụ màu vàng, bên trong rỗng, có chiều dài 07cm; đáy có đường kính 3,2cm, ghi số 12, ở giữa có vết lõm và 06 vỏ đạn giống nhau bằng kim loại hình trụ màu vàng, bên trong rỗng, có chiều dài 1,5cm; đáy có đường kính 0,7cm, ở giữa có vết lõm, không ghi ký hiệu.

- 11 linh kiện ống hình trụ bằng kim loại màu vàng giống nhau, bên trong rỗng, có chiều dài 04cm, một đầu có đường kính 1,3cm, đầu còn lại có đường kính 0,9cm, không ghi ký hiệu; 14 linh kiện ống hình trụ bằng nhựa màu nâu giống nhau, bên trong rỗng, có chiều dài 04cm, một đầu có đường kính 1,3cm, đầu còn lại có đường kính 0,9cm, không ghi ký hiệu; 06 linh kiện lò xo (kiểu dáng linh kiện của súng) bằng kim loại (trong đó, 03 lò xo giống nhau có chiều dài 30cm; 02 lò xo giống nhau có chiều dài 06cm; 01 lò xo có chiều dài 22cm); 06 linh kiện thanh bằng kim loại màu trắng, hình chữ V, ở giữa xoắn lò xo, kích thước khoảng 8,5cm; 01 linh kiện nòng bằng kim loại, màu trắng đã rỉ sét (kiểu dáng nòng của linh kiện súng), không ghi ký hiệu; 01 linh kiện ốp bằng gỗ sơn màu nâu có viền gờ thân gỗ, dài 21cm, bên trong được vít thanh kim loại dài 11cm (kiểu dáng ốp của linh kiện súng); 02 linh kiện hộp tiếp đạn giống nhau bằng kim loại màu đen (kiểu dáng ổ quay của linh kiện súng rulo), có 06 lỗ đạn; 02 linh kiện chốt khoá giống nhau bằng kim loại màu đen (kiểu dáng chốt của linh kiện súng), ghi ký hiệu XYL220910533; 02 linh kiện búa đập giống nhau bằng kim loại màu đen (kiểu dáng của linh kiện súng), không ghi ký hiệu; 02 linh kiện vỏ thân bằng kim loại màu đen (kiểu dáng của linh kiện súng rulo), ghi ký hiệu MADE IN CHINA; 01 linh kiện cò bằng kim loại màu đen (kiểu dáng cò của linh kiện

súng), không ghi ký hiệu; 13 linh kiện vỏ tay cầm (kiểu dáng của linh kiện súng), chiều dài 10,5cm, trong đó: 09 vỏ bằng nhựa màu nâu đều ghi ký hiệu ZP-5, 02 vỏ bằng nhựa màu nâu (giả gỗ), trên thân vỏ có đính lô gô hình con ngựa, 02 vỏ bằng gỗ màu nâu, không ghi ký hiệu; 01 linh kiện kiểu dáng giống băng đạn bằng nhựa, kích thước 06x13cm, ghi chữ MADE IN CHINA và 10 linh kiện bằng nhựa, kiểu dáng giống linh kiện của súng rulo, không ghi ký hiệu.

- 02 kìm dài 16cm, cán bọc nhựa màu đỏ; 03 tua vít; 01 hộp nhựa kích thước 15x09x5,5cm bên trong có chứa các dụng cụ đầu vít; 01 “Ê Tô” bằng kim loại. Kích thước 17,5x18cm.

- 01 màn hình vi tính hiệu SAMSUNG và 01 CPU hiệu VSP, màu đen.

2. Giám định:

1/ Tại Kết luận giám định số: 7160/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phân viện Khoa học hình sự - **Bộ C1** tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“1. 01 khẩu súng ký hiệu A1 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ quay chế tạo thủ công bắn đạn cỡ (5,6×15,5) mm).

...

3. 01 khẩu súng ký hiệu A3 không có nòng, khi gắn thêm bộ phận nòng súng trong mẫu ký hiệu A23 tạo thành khẩu súng hoàn chỉnh. Khẩu súng này là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ quay chế tạo thủ công bắn đạn cỡ (5,6×15,5) mm).

...

5. 01 khẩu súng ký hiệu A5 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn chế tạo thủ công bắn đạn ghém.

...

7. 09 viên đạn ký hiệu A7 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại đạn ghém chế tạo thủ công.

Số súng và đạn còn lại cùng các công cụ để chế tạo vũ khí nhưng không phải là vũ khí quân dụng”.

2/ Công văn số: 701/C09B ngày 14/6/2024 của của Phân viện Khoa học hình sự - **Bộ C1** tại Thành phố Hồ Chí Minh, giải thích Kết luận giám định số: 7160/KL-KTHS ngày 09/01/2024 như sau:

“1. Khi gắn hay không gắn bộ phận nòng súng (trong mẫu ký hiệu A23), khẩu súng gửi giám định không thay đổi tính năng, tác dụng.

2. Khẩu súng ký hiệu A3 khi không gắn bộ phận nòng súng (trong mẫu ký hiệu A23) là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ quay chế tạo thủ công bắn đạn cỡ (5,6x15,5) mm”.

3. Cáo trạng và trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Cáo trạng số: 151/CT-VKS-P1 ngày 04/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, đã quyết định truy tố **Lê Trung T** về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”, theo điểm g khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội như cáo trạng đã truy tố.
- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Trung T** từ 05 đến 07 năm tù.
- Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp theo quy định.

4. Nội dung khác có liên quan:

Đối với **Phan Phú C** là người được **Lê Trung T** nhờ đi giao 01 hộp giấy đã gói kín chứa súng, đạn: Tuyến không cho **C** biết và **C** cũng không thấy việc Tuyến đóng gói súng, đạn; do đó, Cơ quan An ninh điều tra - **Công an tỉnh Đ** không có cơ sở xử lý hình sự đối với **Phan Phú C** và trả lại xe 01 xe mô tô Blade màu đỏ đen biển số 60F2-45199 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX màu đen cho **C**.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) có giao dịch mua súng, đạn của **Lê Trung T** hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan An ninh điều tra - **Công an tỉnh Đ** tiếp tục xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau.

5. Trình bày của bị cáo và người làm chứng tại phiên tòa:

Bị cáo và người làm chứng có mặt tại phiên tòa vẫn giữ nguyên ý kiến và lời khai trong quá trình điều tra và truy tố; đồng thời, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ.

[2] Về tội danh bị truy tố:

Tại phiên tòa, bị cáo **Lê Trung T** khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả. Trình bày của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận như sau: Trong thời gian từ tháng 10/2023 đến ngày 10/11/2023, tại nơi ở **Tổ A, Khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**, **Lê Trung T** có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng kim loại màu đen loại ru lô ổ đạn quay, thân súng ghi chữ số “357 MAG”. Đến ngày 10/11/2023, **T** nhờ **Phan Phú C** đi giao súng cho người mua (chưa xác định) thì bị **Công an thành phố B** phát hiện, thu giữ. Ngoài ra, **T** còn tàng trữ 01 khẩu súng dài 14cm, màu đen, kiểu dáng súng rulo, ổ quay có 06 lỗ tiếp đạn (bên trong không có đạn), trên thân súng ghi chữ “MADE IN CHINA-ZP-5”; 01 khẩu súng dài 18cm, cán ốp gỗ màu nâu có quấn băng keo màu đen, thân súng bằng kim loại màu trắng đã rỉ sét và 09 viên đạn giống nhau bằng kim loại hình trụ, có chiều dài 4,7cm, màu vàng, không có đầu đạn; đáy có đường kính 1,5cm, là vũ khí quân dụng; số súng và đạn này, **T** tàng trữ nhằm mục đích để bán.

Cáo trạng truy tố là có cơ sở, đủ căn cứ xác định bị cáo **Lê Trung T** phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”, theo điểm g khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về trách nhiệm hình sự:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện ra đầu thú; được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3.3. Về hình phạt và biện pháp ngăn chặn:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, cần xử phạt hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tiếp tục tạm giam bị cáo, để bảo đảm cho việc thi hành án.

[4] Vật chứng:

- Tịch thu và giao cho **Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ** quản lý và xử lý các vật chứng được xác định là vũ khí quân dụng.

- Tịch thu và giao cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - **Công an tỉnh Đ** (Phòng PC06) tiếp tục quản lý và xử lý số vật chứng không phải là vũ khí quân dụng.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên. Ý kiến của bị cáo và người làm chứng tại phiên tòa được xem xét, quyết định khi quyết định hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Lê Trung T** phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”, theo điểm g khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Lê Trung T** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15-4-2024.

3. Biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo **Lê Trung T** theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để bảo đảm thi hành án.

4. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1/ Tịch thu và giao **Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ** quản lý và xử lý đối với: **01 khẩu súng** kim loại màu đen loại ru lô ổ đạn quay, thân súng ký hiệu “357 MAG”; **01 khẩu súng** dài 14cm, màu đen, kiểu dáng súng rulo, ổ quay, không có nòng, thân súng ghi chữ “MADE IN CHINA-ZP-5”; **01 khẩu súng** dài 18cm, cán ốp gỗ màu nâu có quấn băng keo màu đen, thân súng bằng kim loại màu trắng đã rỉ sét, kiểu dáng súng bắn pháo hiệu, trong hộp tiếp đạn không có đạn, không có ký hiệu. Các vật chứng này, đã được chuyển giao cho **Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ**, theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng tháng 7-2024 (Lệnh nhập kho số: 22-VC ngày 11/7/2024).

2/ Tịch thu và giao cho Phòng PC06 - **Công an tỉnh Đ** tiếp tục quản lý và xử lý đối với: **27 viên đạn thể thao**. Các vật chứng này, đã được chuyển giao cho Phòng PC06 - **Công an tỉnh Đ**, theo Biên bản tiếp nhận vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 11/7/2024.

3/ Tịch thu tiêu hủy đối với:

- **01 hộp carton** bằng giấy có kích thước dài 24cm, cao 04cm, ngang 18cm; **02 kìm** dài 16cm, cán bọc nhựa màu đỏ; **03 tua vít**; **01 hộp nhựa** kích thước 15x09x5,5cm bên trong có chứa các dụng cụ đầu vít; **01 “Ê Tô”** bằng kim loại, kích thước 17,5x18cm. Các vật chứng này, đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2024, Phiếu nhập: NK24/161.

- **02 vỏ đạn** bằng kim loại hình trụ màu vàng giống nhau, bên trong rỗng, chiều dài 4,5cm, đáy có đường kính 1,5cm, ở giữa sơn màu đỏ có vết

lỗm, không ghi ký hiệu; **01 vỏ đạn** bằng kim loại hình trụ màu vàng, bên trong rỗng, có chiều dài 07cm, đáy có đường kính 3,2cm, ghi số 12, ở giữa có vết lỗm; **06 vỏ đạn** giống nhau bằng kim loại hình trụ màu vàng, bên trong rỗng, chiều dài 1,5cm, đáy có đường kính 0,7cm, ở giữa có vết lỗm, không ký hiệu; **06 linh kiện lò xo** (kiểu dáng linh kiện của súng) bằng kim loại, trong đó 03 lò xo giống nhau có chiều dài 30cm, 02 lò xo giống nhau có chiều dài 06cm, 01 lò xo có chiều dài 22cm; **06 linh kiện thanh** bằng kim loại màu trắng, hình chữ V, ở giữa xoắn lò xo, kích thước khoảng 8,5cm; **01 linh kiện nòng** bằng kim loại, màu trắng đã rỉ sét (kiểu dáng nòng của linh kiện súng), không ghi ký hiệu; **01 linh kiện ốp** bằng gỗ sơn màu nâu có viền gờ thân gỗ, dài 21cm, bên trong được vít thanh kim loại dài 11cm (kiểu dáng ốp của linh kiện súng); **02 linh kiện hộp tiếp đạn** giống nhau bằng kim loại màu đen (kiểu dáng ổ quay của linh kiện súng rulo), có 06 lỗ đạn; **01 linh kiện chốt khóa** bằng kim loại màu đen (kiểu dáng chốt của linh kiện súng), không ghi ký hiệu; **01 linh kiện chốt khóa** bằng kim loại màu đen (kiểu dáng chốt của linh kiện súng), ghi ký hiệu XYL220910533; **02 linh kiện búa đập** giống nhau bằng kim loại màu đen (kiểu dáng của linh kiện súng), không ghi ký hiệu; **02 linh kiện vỏ thân** bằng kim loại màu đen (kiểu dáng của linh kiện súng rulo), ghi ký hiệu MADE IN CHINA; **01 linh kiện cò** bằng kim loại màu đen (kiểu dáng cò của linh kiện súng), không ghi ký hiệu; **13 linh kiện vỏ tay cầm** (kiểu dáng của linh kiện súng), chiều dài 10,5cm, trong đó: 09 vỏ bằng nhựa màu xám đều ghi ký hiệu ZP-5, 02 vỏ bằng nhựa màu nâu (giả gỗ), trên thân vỏ có đính lô gô hình con ngựa, 02 vỏ bằng gỗ màu nâu, không ghi ký hiệu; **01 linh kiện** kiểu dáng giống băng đạn bằng nhựa, kích thước 06x13cm, ghi chữ MADE IN CHINA; **10 linh kiện** bằng nhựa, kiểu dáng giống linh kiện của súng rulo, không ghi ký hiệu. Các vật chứng này, đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/7/2024, Phiếu nhập: NK24/162.

4/ Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với: **01 màn hình vi tính** có ghi chữ SAMSUNG và **01 CPU** có ghi chữ VSP, màu đen. Các vật chứng này, đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2024, Phiếu nhập: NK24/161.

5. Án phí:

Buộc bị cáo **Lê Trung T** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo **Lê Trung T** được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PC06 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành

